

## KINH ĐẠI BI

### QUYỂN 6

#### Phẩm 21: MƯỜI TÁM PHÁP BẤT CỘNG (2)

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân không vọng tưởng, không bị mê hoặc, như hư không rộng lớn, không xét chúng sinh nhưng tùy thuận tất cả, hạnh Phật như pháp giới, không thể phá hoại, trí Phật bình đẳng, không phân biệt các pháp, không dục vọng, với người không hủy giới cấm, Như Lai không thiên lệch, không chê bai kẻ phạm giới, không tôn kính người tu đạo, không bỏ người không tu đạo, không chấp giáo, luật là của mình, không khinh khi kẻ sống trong tà kiến. Như Lai bình đẳng với tất cả nên không vọng tưởng, giảng thuyết giúp chúng sinh trừ bỏ phân biệt. Đó là hạnh mười chín của Phật.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Phật an trụ đạo  
Không còn vọng tưởng  
Thế Tôn tối thắng  
Quán biết cõi Phật.  
Tất cả kinh pháp  
Đều không sai khác  
Như Lai Thế Tôn  
Hành hạnh bình đẳng.  
Với người giữ giới  
Hay kẻ hủy giới  
Không thấy sai khác  
Giáo hóa chúng sinh.  
Như Lai Thế Tôn  
Tâm luôn bình đẳng  
Độ thoát tất cả  
Trừ diệt tướng tham.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân không do dự, quán sát thấy rõ nguồn gốc, không cần tư duy. Vì sao? Như Lai thành tựu tất cả các pháp, làm việc thận trọng, tâm nhu thuận, đủ giới thanh tịnh, trí sáng tỏ, không chấp, không phân biệt. Với trí tuệ, Phật quán sát, bảo vệ, không thuận theo vô minh, vượt hết các cõi, không làm việc thế tục, Như Lai hành trì hạnh Phật, không theo thế gian, chuyển pháp luân thanh tịnh vô thượng, tự tại, thương yêu chúng sinh, đi khắp mười phương, không chạy theo kẻ khác, không kết bè nhóm, Như Lai an tường độ thoát tất cả, không nhầm lẫn, không lấy bỏ, trừ hai chấp, vượt bốn độc, dù phải trải qua một kiếp tư duy suy xét vẫn không thể biết hết hạnh Phật. Tất cả việc làm, không làm, niệm, không niệm, Như Lai thông đạt hết. Lòng Từ bi, trí quán sát của Phật rộng lớn như thế nên Phật bảo hộ luôn chúng sinh, thuyết giảng chánh pháp. Đó là hạnh hai mươi của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Như Lai luôn quán, hộ  
Không một niệm trễ lười  
Tu tập các pháp mẫu  
Hạnh thù thắng siêu tuyệt.  
Thân tâm Phật như thế  
Giới cấm và trí tuệ  
Thế Tôn Bạc Tối Thượng  
Hạnh nguyện luôn chí thành.  
Như Lai không chấp trước  
Không tổn hại chúng sinh  
Không vọng tưởng loạn niệm  
Không giả trá hư dối hư.  
Mọi việc Phật quán, hộ  
Chân thật, không phô trương  
Phật giảng thuyết kinh pháp  
Cho tất cả chúng sinh.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân không còn tham dục, chỉ thích pháp lành. Nghĩa là lòng Từ bi của Phật không tổn giảm, Như Lai không tham chấp, thuyết giảng kinh điển, không sai lầm, không làm cho chúng sinh mê chấp theo tà dục, Phật khai hóa chúng sinh, không mê hoặc, không chấp trong nhân tịnh, không bỏ dỡ, khuyến Bồ-tát luôn

làm cho Tam bảo hưng thịnh, không đoạn tuyệt, Như Lai sống trong đạo đức, giáo hóa chúng sinh, giúp chúng đạt trí chân thật. Đó là hạnh hai mươi một của Phật.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Như Lai không tham dục  
Vui sống trong pháp lành  
Từ bi bố thí pháp  
Độ thoát hết mọi loài.  
Cứu vớt các chúng sinh  
Tùy thời cơ khai hóa  
Như Lai không tổn đạo  
Không để đoạn Tam bảo.  
Không tham dục, sân hận  
Không ngu si giữ giới  
Với trí tuệ thông đạt  
Giảng thuyết các kinh pháp.  
Thấy chúng sinh lười biếng  
Như Lai khuyên siêng năng  
Làm mọi việc bằng trí  
Độ tất cả quần mê.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai luôn tinh tấn. Nghĩa là Như Lai luôn quán sát, giáo hóa chúng sinh, không bỏ một ai, Như Lai giúp người nghe kinh hiểu rõ. Như Lai quán xét căn tánh của người nghe kinh, luôn giảng kinh pháp cho người đáng được nghe, giảng kinh không vì tham lợi dưỡng của chúng sinh. Như Lai đi khắp cõi Phật mười phương, giáo hóa làm cho chúng sinh phát tâm đạo; ba nghiệp của Như Lai không mệt mỏi, luôn thanh tịnh, luôn được chư Phật khen ngợi. Như Lai bình đẳng độ thoát các chúng sinh. Hạnh Phật hết mực rộng lớn không thể nói hết. Đó là hạnh hai mươi hai của Phật.

Như Lai nói kệ:

*Sư tử chúa trong đời  
Trọn vẹn sức tinh tấn  
Do lực tinh tấn ấy  
Nên luôn được tán thán.  
Do uy lực tinh tấn  
Chưa từng có tổn giảm*

*Diễn giảng các kinh pháp  
Cho người đáng được nghe.  
Phật an trụ tinh tấn  
Không ai biết được hết  
Thân tâm khẩu của Phật  
Không bao giờ mỗi mệ.  
Phật tinh tấn bình đẳng  
Mọi việc không lỗi lầm  
Như Lai luôn Từ bi  
Thuyết giảng cho chúng sinh.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân đủ sức nhớ rõ, không quên sót, không tổn giảm. Vì sao? Thiện nam! Từ khi thành đạo Bồ-đề vô thượng, Như Lai đã biết tất cả hành nghiệp tâm tánh của mọi chúng sinh nơi quá khứ, vị lai, hiện tại. Như Lai biết tất cả mà không cần quán sát, trí Phật cũng không tổn giảm. Như Lai biết thời cơ, tùy thuận thuyết giảng kinh pháp cho chúng sinh, không quên sót. Đó là hạnh hai mươi ba của Phật.

Như Lai nói kệ:

*Trí nhớ Thế Tôn  
Không hề sai sót  
Như Lai tối tôn  
Không cần suy xét.  
Riêng mình đi khắp  
Thành tựu chánh giác  
Biết tâm chúng sinh  
Không hề sai sót.  
Như Lai không cần  
Dùng thức quán biết  
Với trí tuệ sáng  
Biết hạnh chúng sinh.  
Giúp chúng tu tập  
Không chấp việc làm  
Như Lai Thế Tôn  
Vua của các Pháp.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân đủ các Tam-muội, thấy biết các pháp bình đẳng. Vì sao? Vì Như Lai tu tập bình đẳng, đối với dục, không dục, sinh tử, Niết-bàn Như Lai đều quán xét bình đẳng không sai khác. Vì sao khen Như Lai là bậc sống trong Tam-muội không quên? Vì Như Lai không thoái chuyển, bình đẳng trước mọi pháp, không chấp mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý nhưng lại tùy thuận tất cả. Tam-muội của Phật không nương vào đất, nước, lửa, gió, hư không, không chấp vào cõi Dục, Sắc, Vô sắc, không chấp đời này, đời sau. Vì không chấp trước nên không tổn giảm, vì thế tâm định của Như Lai không loạn quên. Như Lai giảng pháp cho chúng sinh, giúp những chúng sinh đủ khả năng đạt tâm định. Đó là hạnh hai mươi bốn của Phật.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Như Lai sống trong định  
Tâm định không tổn giảm  
Thuận với tất cả pháp  
Hợp tâm định chư Phật.  
Không nương đất nước lửa  
Gió, Dục, Sắc, Vô sắc  
Như Lai không chấp pháp  
Nên không tổn Tam-muội.*

Phật nói:

–Thiện nam! Trí tuệ của Như Lai không hề tổn giảm. Vì sao? Vì Như Lai biết rõ các pháp, không cao ngạo, giảng giải trí Phật cho chúng sinh, tùy thuận thời cơ, không sai sót. Như Lai thông hiểu về văn tự, chỉ từ một câu, Như Lai giảng diễn suốt trăm ngàn kiếp. Như Lai thần nhiên đáp lời tất cả những vấn nạn về đến đi, tiến thoái. Như Lai thông hiểu ba thừa, phân tích hướng về. Vì chúng sinh có tám vạn bốn ngàn bệnh, Như Lai phải cho tám vạn bốn ngàn thứ thuốc kinh. Đó là trí tuệ không thể nghĩ bàn của Phật, dù thuyết giảng bao nhiêu vẫn không tổn giảm. Đó là hạnh hai mươi lăm của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ.

*Trí tuệ của Như Lai  
Tối thượng ở trong đời  
Khéo phân biệt thuyết giảng  
Tự tại vượt tất cả.  
Giảng dạy cho chúng sinh*

*Bằng bản tánh thanh tịnh  
Chỉ với một câu chữ  
Như Lai giảng suốt kiếp.  
Biết tâm hành chúng sinh  
Trí thấy không biên giới  
Bình đẳng nêu giảng cả  
Tám vạn bốn ngàn pháp.  
An trụ pháp đã giảng  
Trí Phật không tổn giảm  
Đó là hạnh của Phật  
Như Lai Đấng Tối Tôn.*

Phật nói:

–Thiện nam! Sự giải thoát của Như Lai không tổn giảm. Vì sao? Hàng Thanh văn nhờ nghe pháp nên giải thoát, hàng Duyên giác quán mười hai nhân duyên nên giải thoát. Chư Phật Thế Tôn vượt mọi trở ngại, trừ hai chấp nên giải thoát. Nghĩa là Như Lai không thấy quá khứ, không mong vị lai, biết hiện tại không dừng, mắt đối với sắc không khởi hai thọ, tai với tiếng, mũi với hương, lưỡi với vị, thân với xúc, tâm với pháp cũng không khởi hai thọ, nên giải thoát. Tâm Phật thanh tịnh, biết tất cả nên phát tâm là thành tựu Bồ-đề vô thượng. Đó là hạnh hai mươi sáu của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ.

*Các chúng Thanh văn  
Nghe pháp giải thoát  
Duyên giác quán duyên  
Nên được giải thoát.  
Vượt mọi trở ngại  
Tịnh địa hư không  
Đó là chư Phật  
Không chấp các pháp.  
Quá khứ, vị lai  
Hiện tại giải thoát  
Thanh tịnh rốt ráo  
Quán căn chúng sinh.  
Giáo hóa tất cả*

*Độ thoát mọi loài  
Giải thoát Như Lai  
Không hề tổn giảm.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân nhớ biết rất rõ mọi hành nghiệp quá khứ. Như Lai tùy thời độ thoát chúng sinh, không bỏ dỡ, dù là nói năng, im lặng, ăn uống, ngủ nghỉ. Có chúng sinh nhờ thấy ba mươi hai tướng tốt, được giải thoát nên Phật hiện; có chúng sinh nhờ thấy tám mươi vẻ đẹp được giải thoát nên Như Lai thị hiện; có chúng sinh mong được thấy tướng đỉnh của Như Lai, Phật phóng ánh sáng soi rọi, hiện thân thông, làm chúng an vui, được giải thoát, có chúng sinh gặp Phật, tùy thuận giáo, luật Phật, Phật phóng hào quang chiếu sáng giúp chúng giải thoát; có chúng sinh thấy bước chân Phật đi mà được giải thoát. Có Đức Phật vào xóm làng khuyên dạy để chúng giải thoát. Mọi việc làm, oai nghi cử chỉ của chư Phật đều là tạo lợi ích cho chúng sinh. Đó là hạnh hai mươi bảy của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ.

*Với mắt thấy biết  
Oai nghi cử chỉ  
Đi đứng tới lui  
Vào ra nằm ngồi.  
Các tướng tốt đẹp  
Đỉnh tướng Như Lai  
Phật tùy thuận cả  
Giáo hóa chúng sinh.  
Như Lai Thế Tôn  
Phóng hào quang sáng  
Vô số chúng sinh  
An ổn độ thoát.  
Thấy ánh sáng Phật  
Tùy thuận luật, giáo  
Đó là hạnh nguyện  
Chư Phật Thế Tôn.*

Phật nói:

–Thiện nam! Lời nói của Như Lai đều xuất phát từ trí tuệ tự tại. Vì sao? Vì Như Lai tùy thời cơ giảng thuyết. Lời Phật không hư dối, luôn thành thật, không lỗi lầm, an ổn, không thô bạo, không mê hoặc,

chất trực, không dua nịnh, không độc ác, không chấp chặt, hòa nhã. Như Lai thuận pháp, không phóng túng, không thấp kém, không tạp lẫn, an nhàn. Lời Phật êm dịu, tiếng Phật hay, thông thả, từ tốn, có sức thu hút, không thô, không nhanh vội, có ý nghĩa. Phật luôn tự giữ mình, làm mọi việc hợp với oai nghi, tâm tùy căn cơ, không tham, sân, si, hàng phục tà ma, trừ mọi tật bệnh hiểm ác, phân tích nghĩa lý, làm vui tất cả. Tiếng Phật như tiếng chim loan, tiếng Đế Thích, tiếng thủy triều, tiếng rền của đại địa, tiếng chim mạng mạng. Tâm Phật an định như Tu-di. Tiếng Phật hay như tiếng chim mỏ đỏ, từ hòa như tiếng uyên ương, vang xa như tiếng chim nhạn, dịu dàng như tiếng nai chúa gọi bầy, như tiếng đàn, sáo, tiêu... hòa nhã êm ái. Ai nghe được lời Phật sẽ vui vẻ, tích lũy công đức. Lời Phật vang xa không cùng tận, hợp thời, thuận từng căn tánh. Phật bố thí pháp, trang nghiêm giới cấm, giúp chúng sinh thanh tịnh, tu nhẫn, siêng năng hành hạnh Phật, tu trí, hành từ, không bỏ chúng sinh, không phân biệt, xây dựng ba thừa, không đoạn Tam bảo, hiểu ba tụ, tịnh ba giải thoát, thành thật, không bị người trí chê bai, được Hiền thánh khen ngợi, chí rộng lớn như hư không, đầy đủ công đức. Thiện nam! Lời của Phật hợp thời cơ là thế, siêu tuyệt, vượt tất cả âm thanh, ba cõi không ai sánh, tất cả đều tùy thuận. Đó là hạnh hai mươi tám của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Lời Như Lai luôn từ hòa  
Thanh tịnh đủ mọi công đức  
Một lời Phật giảng nói ra  
Vang xa tam thiên thế giới.  
Hàng Thanh văn cùng Duyên giác  
Đều nghe được pháp của Phật  
Như người có tâm chí lớn  
Phát tâm cầu đạt quả Phật.  
Phật luôn tùy thuận giảng thuyết  
Thông suốt, không hề sai lầm  
Như Lai chỉ dạy pháp mầu  
Tâm không hề thoái chuyển.  
Lời Phật vang khắp mọi nơi  
Tất cả thấy đều nghe thấy  
Lời của Thế Tôn là vậy*



*Làm an vui mọi chúng sinh.*

Phật nói:

–Thiện nam! Với trí tuệ, Như Lai biết rõ tâm niệm của chúng sinh, thông đạt tất cả. Vì sao? Vì Như Lai không phân biệt tâm ý thức, không vọng tưởng tiến thoái. Trí Phật xua tan tăm tối, thấu suốt tâm niệm của tất cả chúng sinh, vượt mọi sự hiểu biết của các loài. Như Lai đủ chánh định, không nương chấp, vượt cái, ấm, trừ mười hai duyên, đoạn ba niệm, không nhiễm cấu, hàng phục quân ma, không đối gạt, không chấp ta, chặt cây vô minh, tịnh tu đạo nghiệp, tâm như hư không, không vọng niệm, không hoại pháp giới. Thiện nam! Đó là hạnh hai mươi chín của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ.

*Như Lai Bạc Tối Thắng  
 Đầy đủ cả phước trí  
 Đức trí Phật sáng soi  
 Hạnh Thế Tôn thanh tịnh.  
 Phật an trụ trí tuệ  
 Hiểu rõ tánh chúng sinh  
 Thâm nhập khắp mọi nơi  
 Tự tại trong pháp giới.  
 Tâm định Phật là thế  
 Đầy đủ mọi pháp lành  
 Đối với tâm ý thức  
 Tất cả không vọng niệm.  
 Vượt qua cõi nước ma  
 Không có nghiệp tổn hại  
 Tự tại như hư không  
 Thanh tịnh không chấp trước.*

Phật nói:

–Thiện nam! Như Lai Chí Chân đủ trí tuệ thấy biết mọi việc trong quá khứ nhưng trí không tổn giảm. Vì sao? Vì Như Lai biết rõ sự thành, hoại, hưng, suy, cỏ cây; núi rừng; chúng sinh; thân tướng chủng loại; ngôn ngữ âm thanh; côn trùng; chư Phật xuất hiện, pháp giảng; chúng Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát phát tâm vô thượng; tướng tốt xấu; hạnh nghiệp; chúng Tỳ-kheo tu hành; thức ăn; y phục; nơi ở, tâm nghiệp của chúng sinh của tất cả cõi Phật thời quá khứ. Với trí sáng thù thắng Như Lai thấy biết tất cả, không cần suy xét, do dự, nên luôn tùy thuận

thuyết pháp cho chúng sinh. Đó là hạnh ba mươi của Phật.

Khi ấy Đức Thế Tôn nói kệ:

*Thánh huệ sáng của Phật  
Không hạn lượng, trở ngại  
Nơi cõi của chư Phật  
Nêu giảng các kinh pháp.  
Chán cảnh giới chúng sinh  
Khiến giúp tin Phật đạo  
Trong tất cả cõi Phật  
Mọi thứ hưng hay suy.  
Cỏ cây cùng rừng núi  
Tướng tốt xấu sai khác  
Chúng sinh ở các cõi  
Tâm tánh, chí hướng về.  
Tâm chúng sinh quá khứ  
Sở thích của mọi loài  
Trí bình đẳng Như Lai  
Thấy biết không nhầm lẫn.*

Phật nói:

–Thiện nam! Trí tuệ của Như Lai biết rõ tất cả mọi việc ở vị lai nhưng không tổn giảm. Vì sao? Vì Như Lai biết rõ mọi việc thành, hoại, hợp tan, kiếp số, nước, lửa... ở đời vị lai. Như Lai biết rõ cõi nước lớn nhỏ, xa gần, số bụi của các cõi Phật thời vị lai. Như Lai biết việc độ sinh của chư Phật, số chúng Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát mà Phật độ và mọi việc đi đứng, ăn nghỉ của tất cả chúng sinh cùng với tâm hành, mong muốn của chúng, Như Lai luôn tùy thuận giảng kinh pháp để hóa độ. Đó là hạnh ba mươi một của Phật.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Ở đời vị lai  
Có bao nhiêu cõi  
Hình thành hủy hoại  
Thịnh đạt suy vong.  
Chúng sinh, cõi nước  
Số lượng chư Phật  
Như Lai Chánh giác*

*Biết rất chính xác.  
 Tâm không bao giờ  
 Quên sót nhâm lẫn  
 Như Lai quán sát  
 Thấy biết vị lai.  
 Vì các chúng sinh  
 Hợp thời thuyết giảng  
 Đó là hạnh nguyện  
 Của Phật Thế Tôn.*

Phật nói:

–Thiện nam! Trí tuệ của Như Lai thấu rõ mọi việc trong hiện tại, không trở ngại cũng không tổn giảm. Vì sao? Vì Như Lai biết rõ số cõi Phật, Phật, Bồ-tát, Thanh văn, Duyên giác trong mười phương hiện tại. Như Lai biết rõ hình dáng và sự vận hành của các ngôi sao, cỏ cây, rừng núi, hang khe, cõi xa gần, số bụi trong các quốc độ, số giọt nước trong biển, sự thiêu hủy của lửa, sự tồn vong của các nước, sự thổi dưng mạnh nhẹ của gió, sự rộng lớn của hư không. Như Lai biết rõ ba hạng chúng sinh, cảnh giới, việc tiến thoái, khó dễ, nguồn gốc cạn sâu, sự lãnh thọ giáo pháp nhanh chậm của chúng sinh. Phật biết tội lỗi của chúng sinh ở địa ngục đã phạm, nguyên nhân tạo tội, cảnh giới thọ sinh sau khi ra khỏi địa ngục, phương tiện trừ tội, tất cả các loài súc sinh, kể cả những loài côn trùng đang sống trong hiện tại, nguyên nhân thọ thân súc sinh, phương tiện trừ tội súc sinh, cảnh giới thọ sinh sau khi hết tội súc sinh; số quỷ đói, cảnh giới của chúng, nguyên nhân đọa làm quỷ đói, phương tiện trừ tội, nơi thọ sinh sau khi hết tội quỷ đói. Như Lai biết rõ tâm niệm, hoài bảo, bệnh tham ái, phương pháp trừ dục ái, sự thọ học kinh, luật; có chúng sinh không học luật, giáo nhờ biết sự thọ sinh, thoái địa của chư Thiên mà trừ dục. Với trí tuệ vi diệu không hai, Phật tùy thuận các loài để thuyết giảng. Đó là hạnh ba mươi hai của Phật.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Trí tuệ Như Lai  
 Biết rõ tất cả  
 Vượt mọi giới hạn  
 Không thể nghĩ bàn.  
 Chẳng khác hư không  
 Không thể ví dụ*

*Tất cả thế gian  
Không ai sánh kịp.  
Khắp trong mười phương  
Hết thấy mọi loài  
Các nghiệp đã tạo  
Ngay trong hiện tại.  
Như Lai biết rõ  
Nguyên nhân nguồn cội  
Đó là hạnh nghiệp  
Thấy biết của Phật.*

M